

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIANG
TỈNH HẢI H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày 18-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Lan – Là giáo viên nghỉ hưu.

2. Ông Vũ Đăng Đông- Là cán bộ y tế nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:
Bà H Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Triều D, sinh ngày 24/3/2004, tại xã V, huyện B, tỉnh Hải H; nơi cư trú: Thôn HL, xã V, huyện B, tỉnh Hải H; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Tuấn A và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: đã bị trường THPT Kê Sặt xử lý kỷ luật bằng hình thức đuổi học 01 năm.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Quang X, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Thôn HL, xã V, huyện B, tỉnh Hải H;

Là ông ngoại của bị cáo.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn Điều, trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải H.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH MTV NM.

Địa chỉ: Thôn HL, xã V, huyện B, tỉnh Hải H;

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn C. Chức vụ: Giám đốc công ty.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Cháu Nguyễn Xuân H, sinh ngày 05/4/2004.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hải H.

+ Chị Vũ Thị T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện B, tỉnh Hải H.

Đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Triều D, là học sinh lớp 11C Trường THPT Kẽ Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải H. Năm học 2020 - 2021, do D vi phạm nội quy của Nhà trường ở mức độ nghiêm trọng nên bị đuổi học 01 năm, kể từ ngày 26/01/2021. Do sau khi bố mẹ ly hôn, mẹ D đi lao động tại Đài Loan nên D sống cùng ông bà ngoại là ông Nguyễn Quang X, sinh năm 1950 và bà Vũ Thị V sinh năm 1952 ở thôn HL, xã V, huyện B. Nhà ông X giáp Công ty TNHH MTV khuôn mẫu NM (gọi tắt là Công ty NM), do anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1978 (là anh ruột của mẹ D) làm Giám đốc. D thường xuyên sang xưởng của Công ty NM chơi nên biết được Công ty NM có nhiều khuôn mẫu được làm bằng thép để ở xưởng nguội, D nảy sinh ý định chiếm đoạt mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 05/4/2021, lợi dụng lúc mọi người đang ngủ, D đi bộ qua lối cửa ngách nhà ông X sang Công ty NM, rồi đến lán để xe dong xe đạp điện không đeo BKS của anh C dựng tại lán đi vào xưởng nguội. D dựng xe đạp điện, dùng tay nhắc khuôn nút nhựa tủ lọc nước bằng kim loại đặt lên giá để chân của xe, sau đó dong xe quay lại lán để xe vào vị trí cũ, còn khuôn mẫu D đẩy xuống nền lấy bao tải dứa phủ lên khuôn nhằm tránh sự phát hiện của mọi người, sau đó đi về nhà ngủ. Khoảng 17 giờ cùng ngày, D điều khiển xe mô tô BKS 34AA-180.38 (mượn của bác ruột là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 ở thôn V, xã V trước đó) chở khuôn mẫu trên đến bán cho chị Vũ Thị T, sinh năm 1977 ở thôn Lại, xã V được 300.000 đồng, khi bán D không nói cho chị T biết nguồn gốc. Số tiền có được D đã tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng 02 giờ ngày 12/4/2021, D tiếp tục đi sang Công ty NM vào lán xe dặt xe đạp điện của anh C đi đến xưởng nguội để chở khuôn mẫu. D đi đến vị trí để khuôn ke nhựa định vị tấm Composite, dùng hai tay nhắc lên giá để chân của xe đạp điện rồi dong ra ngoài lán để xe cất giấu. Tuy nhiên, đến khoảng 07 giờ cùng ngày,

công nhân công ty NM phát hiện chiếc khuôn ke nhựa được cất giấu ở lán và báo anh C. Do ngày 05/4/2021 đã bị mất tài sản, anh C nghi ngờ có kẻ gian đã vận chuyển từ xưởng nguội ra cất giấu ở lán xe, nên đã đề nguyên hiện trường và tiến hành theo dõi. Khoảng 17 giờ cùng ngày, D gọi điện thoại rủ bạn là cháu Nguyễn Xuân H, sinh ngày 05/4/2004 ở thôn T, xã T, huyện B (là bạn cùng trường với D) đến chơi. Cháu H mượn xe mô tô nhãn hiệu Vision BKS 34B4-201.83 của mẹ để là chị Vũ Thị Ngọc Á, sinh năm 1982 đi đến nhà D. Tại đây, D bảo cháu H cùng đi vào công ty NM để chở giúp D chiếc khuôn hồng mang đi bán, cháu H nghĩ là D nói thật nên đồng ý. Cháu H và D đi vào lán để xe. Nghĩ là không có ai biết nên D dùng 2 tay nhấc khuôn ke nhựa để lên yên xe phía sau, cháu H điều khiển xe chở D ngồi sau mang đến bán cho chị Vũ Thị T được 400.000 đồng. Khi theo dõi, phát hiện sự việc D và cháu H vận chuyển khuôn mẫu đem đi, anh C cho người đuổi theo nhưng không kịp. Sau khi bán tài sản cho chị T, D rủ cháu H đi đến quán internet ở khu vực thị trấn Kẽ Sắt, huyện Bình Giang chơi game, một lúc sau thì cháu H đi về trước, còn D chơi game đến 21 giờ 40 phút cùng ngày thì đi bộ về nhà ngủ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐG ngày 01/6/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Bình Giang kết luận: Khuôn nút nhựa tủ lọc nước bằng kim loại có khối lượng 54kg, trị giá 7.050.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG ngày 06/5/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Bình Giang kết luận: khuôn ke nhựa định vị tấm Composite bằng kim loại có khối lượng 68kg, trị giá 18.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 28 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 90, Khoản 1 Điều 91, Điều 96 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng biện pháp tư pháp Giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Hoàng Triều D trong thời hạn từ 15 đến 18 tháng, kể từ ngày bị cáo bị đưa vào trường giáo dưỡng.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng vì bị cáo chưa đủ 18 tuổi.

Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Triều D thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung nêu trên, nhất trí với nội dung Kết luận định giá về tài sản.

Người bào chữa cho bị cáo bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử quyết định thời hạn đưa vào trường giáo dưỡng từ 12 đến 15 tháng tù.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo đề nghị: bị cáo có hoàn cảnh gia đình bất lợi, không nhận được sự chăm sóc nuôi dạy đầy đủ từ cha, mẹ, học tập tại trường học phổ thông không đạt kết quả là nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội. Vì thế, gia đình không mong muốn bị cáo chịu hình phạt, mà mong Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng việc giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo, để trường giáo dục bị cáo thành người có ích.

Người đại diện hợp pháp của bị hại khai tại phiên tòa:

Về các tình tiết của vụ án, nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã phản ánh và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa.

Về việc xử lý bị cáo: Bị cáo là cháu ruột của anh C, mặt khác chính vì hoàn cảnh cá nhân của bị cáo bất lợi, bố mẹ ly hôn; bị cáo được bố mẹ quá nuông chiều từ nhỏ, được đáp ứng mọi nhu cầu vật chất, không phải làm bất cứ việc gì dẫn đến bị cáo hư hỏng; gia đình, nhà trường cũng đã cố gắng để giáo dục song đến nay bất lực. Vì vậy, gia đình đề nghị Tòa án không áp dụng hình phạt mà áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng để giúp cho bị cáo có môi trường học tập thích hợp, trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người làm chứng, tài liệu, chứng cứ khác nên có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 05/4/2021, lợi dụng thời điểm không có người trông giữ tài sản, bị cáo D đã vào công ty NM, chiếm đoạt 01 khuôn nút nhựa tủ lọc nước bằng kim loại, trị giá 7.050.000 đồng, sau đó đem đi bán tiền tiêu sài cá nhân;

Tiếp đó, khoảng 02 giờ ngày 12/4/2021, D tiếp tục đi sang Công ty NM với ý định chiếm đoạt tài sản. Lợi dụng sơ hở trong việc trông giữ tài sản, D vận chuyển 01 khuôn ke nhựa định vị tấm Composite bằng kim loại, trị giá 18.000.000 đồng từ xưởng nguội ra để ở lán xe và phủ bao dứa nhằm che giấu chờ điều kiện thuận lợi sẽ lấy. Đến khoảng hơn 17 giờ cùng ngày, nghĩ rằng không ai trông giữ, để ý, D đã cùng bạn là cháu H vào vận chuyển chiếc khuôn ke nhựa nêu trên đem đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân hết.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 25.050.000 đồng.

Hành vi của bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của công ty NM là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hậu quả nguy hiểm của hành vi nhưng vẫn thực hiện là có lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân: Tính đến thời điểm phạm tội này bị cáo chưa bị kết tội, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, nhưng đã bị trường THPT Kê Sắt xử lý kỷ luật bằng hình thức đuổi học 01 năm do vi phạm nghiêm trọng nội quy.

[4]. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra về hành vi thực hiện ngày 12/4/2021, bị cáo tự khai ra hành vi thực hiện ngày 05/4/2021, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội tự thú”, quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản 2 lần độc lập nhau, trị giá tài sản chiếm đoạt mỗi lần đều đủ để cấu thành tội phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 2 lần trở lên*”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Trước lần phạm tội này, bị cáo chưa từng phạm tội. Xét hoàn cảnh dẫn đến việc phạm tội của bị cáo thấy rằng: Ngay từ khi bị cáo còn nhỏ, bị cáo được bố mẹ quá nuông chiều, chỉ quan tâm đáp ứng mọi nhu cầu vật chất của bị cáo mà không quan tâm, giáo dục về tinh thần. Sau khi bố mẹ bị cáo ly hôn, bố bị cáo không quan tâm, bỏ mặc bị cáo cho gia đình nhà ngoại, mẹ đẻ lập gia đình mới, bị cáo ở với ông bà ngoại. Hoàn cảnh đó góp phần dẫn đến việc bị cáo hư hỏng, không chấp hành quy định, quy tắc, kỷ luật và đã bị Trường THPT Kê Sắt xử lý kỷ luật đuổi học 01 năm, do vi phạm nội quy nghiêm trọng và tiếp đó là việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của công ty NM. Do đó, nguyên nhân dẫn bị cáo đến việc phạm tội bắt nguồn sâu xa từ sự không nhận được sự giáo dục đầy đủ, đúng đắn thích hợp với độ tuổi của bị cáo. Tuy nhiên, hiện tại việc áp dụng giáo dục gia đình và giáo dục ở Trường phổ thông đã không còn hiệu quả với bị cáo, gia đình bị cáo thừa nhận sự bất lực và đề nghị đưa bị cáo vào trường giáo dưỡng để giáo dục. Từ phân tích trên, thấy rằng việc áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng với kỷ luật chặt chẽ, nghiêm khắc trong sinh hoạt, học tập có thể là đủ để giúp cho bị cáo học tập, cải tạo trở thành người tốt. Vì vậy, căn cứ vào quy định tại các Điều 90, 91, 96 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng biện pháp Giáo dục tại trường giáo dưỡng, không áp dụng Hình phạt đối với bị cáo. Thời hạn giáo dục tại trường giáo dưỡng được căn cứ vào mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội cũng như đặc điểm nhân thân bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị chiếm đoạt, bị cáo bán cho chị Vũ Thị T. Anh Nguyễn Văn C là đại diện cho công ty NM đã chuộc lại từ chị T và số tiền bỏ ra chuộc, anh C cũng không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả. Do vậy, vấn đề trách nhiệm dân sự không phải xem xét, giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với Chị Nguyễn Thị H cho bị cáo mượn xe mô tô, nhưng không biết mục đích sử dụng xe để chở tài sản trộm cắp của bị cáo; cháu Nguyễn Xuân H là bạn của D, tham gia vào việc chở tài mà D trộm cắp đi tiêu thụ, song H không biết đó là tài sản mà D trộm cắp; chị T mua tài sản trộm cắp nhưng cũng không biết nguồn gốc tài sản, nên cơ quan điều tra không xem xét, xử lý về hình sự đối với cháu H, chị T, chị H là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 90, Điều 91, Điều 96 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Triều D phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng biện pháp *Giáo dục tại trường giáo dưỡng* đối với bị cáo Hoàng Triều D trong thời hạn 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày bị cáo được đưa vào trường giáo dưỡng.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Cường